

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 327/2024/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Phan Thị C, sinh năm 1963;

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

(Địa chỉ hiện nay: ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long).

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Đỗ Thị T – Trợ giúp viên pháp lý nhà nước.

- *Bị đơn*: Anh Dương Hoài B, sinh năm 1988;

Địa chỉ: ấp A, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Võ Minh H, sinh năm 2012;

Người giám hộ cháu H là bà Phan Thị C, sinh năm 1963, địa chỉ ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long.

Dương Ngọc N, sinh năm 2021;

Người giám hộ cháu N là anh Dương Hoài B, sinh năm 1988, địa chỉ ấp A,

xã M, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Theo trích lục khai tử, chị Võ Thị L sinh năm 1991; địa chỉ 374/ATH xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (cũ) đã chết vào ngày 14 tháng 5 năm 2022. Bà Phan Thị C là mẹ ruột của chị L, anh Dương Hoài B là chồng của chị L.

Nguyên đơn bà Phan Thị C (bà C đồng thời là người giám hộ cho cháu Võ Minh H) và bị đơn anh Dương Hoài B (anh B đồng thời là người giám hộ cho cháu Dương Ngọc N) thống nhất, số tiền tiết kiệm 10.000.000 đồng và tiền lãi của chị Võ Thị L gửi tại Ngân hàng N1 - Chi nhánh B1 do bà Phan Thị C hưởng.

Bà Phan Thị C được hưởng số tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày 28/8/2025 là 11.777.300 đồng (Mười một triệu bảy trăm bảy mươi bảy ngàn ba trăm đồng) do chị Võ Thị L gửi tiết kiệm theo sổ tiết kiệm có kỳ hạn, số AD 00016956445 ngày phát hành: 23/4/2021 và bà C được hưởng lãi phát sinh sau ngày 28/8/2025.

3. Án phí dân sự hòa giải thành: 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) bà Phan Thị C chịu nhưng bà C thuộc diện hộ nghèo nên được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 8 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 8 – Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Hạnh